

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN & GIA ĐÌNH
Về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Tống Quốc Thanh

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án;

Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên họp: Bà V Thị Thủy –
Kiểm sát viên

Mở phiên họp công khai vào hồi 09 giờ00’ ngày 09 tháng 3 năm 2016 tại trụ sở
Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, để giải quyết việc hôn nhân & gia đình thụ lý số
38/2016/TLV-HNGĐ, ngày 23/02/2016 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly
hôn*” theo Quyết định mở phiên họp số 06/QĐ-MPHHNGĐ ngày 23/02/2016 giữa
những người yêu cầu:

Anh Lê Sỹ V – SN 1971;

ĐKHKTT: Xã Q, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

Trú tại: Phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị H – SN 1976

ĐKHKTT và trú tại: Nay là Phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Đều có mặt tại phiên họp).

NHẬN THẤY

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 17/12/2015 và lời khai có
trong hồ sơ việc Hôn nhân & gia đình, anh Lê Sỹ V và chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về tình trạng hôn nhân: Anh V và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm
hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện T, thành phố Hà Nội ngày
26/12/2001. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc, được khoảng hơn 10 năm

sau thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm khiến cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 9/2015 đến nay. Hai bên đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục tình trạng mâu thuẫn, cố gắng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh V và chị H xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Thu P, sinh ngày 15/3/2003 và Lê P L, sinh ngày 02/11/2009. Anh chị thống nhất giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 3/2016 cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay.

Về lệ phí: Anh V tự nguyện chịu 200.000đ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình về công nhận thuận tình ly hôn và lệ phí về cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên họp, anh Lê Sỹ V và chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác như trình bày ở trên.

XÉT THẤY

Anh Lê Sỹ V và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngày 26/12/2001. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, kéo dài, anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc anh V và chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận khác của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham dự phiên họp đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và các thỏa thuận về con chung và tài sản chung của các đương sự.

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân & gia đình; Điều 133; Điều 311; Điều 315; Điều 316 Bộ luật tố tụng dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009; Căn cứ Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Sỹ V và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lê Thu P, sinh ngày 15/3/2003 và Lê P L, sinh ngày 02/11/2009. Anh chị thống nhất giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 3/2016 cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh V được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2.3. Về nợ: Anh chị không nợ ai và không cho ai vay.

2.4. Về lệ phí: Anh Lê Sỹ V phải chịu 200.000đ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân & gia đình sơ thẩm và lệ phí về cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 200.000đ tạm ứng lệ phí anh V đã nộp theo biên lai số AB/2014/03547 ngày 23 tháng 02 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Những người yêu cầu;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh